

TỜ TRÌNH

**Về điều chỉnh Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29/9/2023
của HĐND huyện về thông qua Kế hoạch sử dụng đất
năm 2024 huyện Đắk Hà**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa VI,
Kỳ họp thứ 7, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Luật Quy hoạch năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Thông tư số 11/2021/TT-BTNMT ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày

25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Kon Tum (bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Kon Tum về phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Đăk Hà-tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà về việc thông qua quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Đăk Hà; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà về việc thông qua Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đăk Hà;

Trên cơ sở kết quả thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đăk Hà của Hội đồng thẩm định qui hoạch kế hoạch sử dụng đất cấp huyện của tỉnh tại Thông báo số 215/TB-HĐTĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 đã được UBND huyện tiếp thu, giải trình; Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Kỳ họp thứ 7 khóa VI, nhiệm kỳ 2021- 2026 xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023, với những nội dung chủ yếu sau:

I. Nội dung điều chỉnh phương án lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2024:

1. Các chỉ tiêu đất của phương án Kế hoạch sử dụng đất năm 2024:

*** Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện:**

Tổng diện tích tự nhiên của toàn huyện: 84.503,8 ha; trong đó:

- Đất nông nghiệp: 74.959,4 ha, chiếm 88,71% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất phi nông nghiệp: 6.640,2 ha, chiếm 7,86% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất chưa sử dụng: 2.904,2ha, chiếm 3,44% tổng diện tích tự nhiên.

*** Chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh:**

Tổng diện tích tự nhiên của toàn huyện: 84.503,8 ha; trong đó:

- Đất nông nghiệp: 74.976,8 ha, chiếm 88,7% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất phi nông nghiệp: 6.622,1 ha, chiếm 7,8% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất chưa sử dụng: 2.904,8 ha, chiếm 3,4% tổng diện tích tự nhiên.

(Chi tiết kèm theo biểu 01)

2. Diện tích đất cần chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024:

*** Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện:**

- Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp là **331,1** ha; trong đó:

+ Đất trồng lúa chuyển sang phi nông nghiệp: 12,4 ha.

+ Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất phi nông nghiệp: 46,1 ha.

- + Đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất phi nông nghiệp: 196,2 ha.
- + Đất rừng sản xuất chuyển sang đất phi nông nghiệp: 76,3 ha.
- Diện tích Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp (*Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng*) là: **219,9** ha.
- Diện tích chuyển các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở là **0,2** ha.

*** Chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh:**

- Diện tích các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024 là **310,9** ha; trong đó:
 - + Đất trồng lúa chuyển sang đất phi nông nghiệp: 9,7 ha.
 - + Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất phi nông nghiệp: 53,1 ha.
 - + Đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất phi nông nghiệp: 175,1 ha.
 - + Đất rừng sản xuất chuyển sang đất phi nông nghiệp: 70,0 ha.
- Diện tích chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp (*Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng*) là 179,9 ha.
- Diện tích chuyển các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở là 0,2 ha.

(Chi tiết kèm theo biểu 02)

3. Diện tích đất cần thu hồi năm 2024:

*** Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện:**

Diện tích đất cần thu hồi trong năm 2024 là **330,1**ha, trong đó:

- Thu hồi đất nông nghiệp: **309,3** ha, trong đó:
 - + Thu hồi đất trồng lúa: 12,4 ha.
 - + Thu hồi đất trồng cây hàng năm khác: 36,3 ha.
 - + Thu hồi đất trồng cây lâu năm: 185,2 ha.
 - + Thu hồi đất rừng sản xuất: 75,3 ha.
- Thu hồi đất phi nông nghiệp: **20,8** ha, trong đó:
 - + Thu hồi đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 1,2 ha.
 - + Thu hồi đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm: 2,2 ha.
 - + Thu hồi đất phát triển hạ tầng: 9,2 ha.
 - + Thu hồi đất sinh hoạt cộng đồng: 0,2 ha.
 - + Thu hồi đất ở tại đô thị: 0,6 ha.
 - + Thu hồi đất xây dựng trụ sở cơ quan: 0,8 ha.
 - + Thu hồi đất xây dựng của tổ chức sự nghiệp: 0,8 ha.
 - + Thu hồi đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 6,4 ha.

*** Chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh:**

Diện tích đất cần thu hồi trong năm 2024 là **169,5** ha, trong đó:

- Thu hồi đất nông nghiệp: 155,1ha, trong đó:

- + Thu hồi đất trồng lúa: 7,5 ha.
- + Thu hồi đất trồng cây hàng năm khác: 24,6 ha.
- + Thu hồi đất trồng cây lâu năm: 116,1 ha.
- + Thu hồi đất rừng sản xuất: 6,9 ha.
- Thu hồi đất phi nông nghiệp: 14,5 ha, trong đó:
 - + Thu hồi đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 0,5 ha.
 - + Thu hồi đất phát triển hạ tầng: 6,6 ha.
 - + Thu hồi đất ở tại đô thị: 1,0 ha.
 - + Thu hồi đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 6,4 ha.

(Chi tiết kèm theo biểu 03)

4. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng năm 2024:

*** Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện:**

Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng là **21**ha trong đó:

- Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích nông nghiệp: 7,6 ha; trong đó:

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm là 5,3 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp khác là 2,3 ha.

- Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp **13,4** ha; trong đó:

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất quốc phòng là 11,8 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất an ninh là 0,1 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất thương mại dịch vụ là 0,1 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm là 0,8 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất hạ tầng là 0,7 ha.

*** Chỉ tiêu đề nghị điều chỉnh:**

Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng là **20,3** ha trong đó:

- Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích nông nghiệp: **7,6** ha; trong đó:

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm là 5,3 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp khác là 2,3 ha.

- Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp **12,7** ha; trong đó:

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất quốc phòng là 11,8 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất an ninh là 0,1 ha.

+ Diện tích sử dụng vào mục đích đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm là 0,8 ha.

(Chi tiết kèm theo biểu 04)

5. Danh mục các công trình, dự án thực hiện trong năm 2024:

Điều chỉnh biểu 05, kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện về thông qua Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Đắk Hà (*chi tiết kèm theo Biểu 05*).

II. Lý do đề nghị điều chỉnh:

Điều chỉnh theo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định Quy hoạch và Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện tỉnh Kon Tum tại Thông báo số 215/TB-HĐTĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về kết quả thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Đắk Hà đã được UBND huyện tiếp thu, giải trình.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Kỳ họp thứ 7, khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên (*trình*);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban kinh tế, xã hội HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng TN&MT;
- LĐ, CVVP;
- Lưu: VT

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Vương

